

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUỲNH PHỤ  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2023/HS-ST

Ngày 21 - 9 - 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Phụng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Văn Diễn

Bà Phạm Thị Hương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Công Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 98/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 08 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

**Phạm Đình D**, sinh ngày 01/8/1987, tại xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn A, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Đình T (đã chết) và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1963, năm 1991 ông T được Nhà nước tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Nhì và Huân chương chiến công hạng Nhì; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 10/5/2010 và ngày 08/10/2012, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình ra Quyết định số 56/QĐUB và Quyết định số 2402/QĐUB đưa vào Trung tâm chữa bệnh – giáo dục – lao động xã hội thành phố Thái Bình do nghiện ma túy, với tổng thời gian 24 tháng, đã thi hành xong.

Bị tạm giữ từ ngày 01/6/2023 đến ngày 07/6/2023 chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (có mặt).

**Người chứng kiến:**

- Ông Cao Đức Th, sinh năm 1952

Địa chỉ: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

- Anh Vũ Viết C, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

(Đều vắng mặt)

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 18 giờ 30 phút ngày 01/6/2023, tại đường thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình, tổ công tác của Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện Phạm Đình D đang đi bộ một mình, có biểu hiện liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu D dừng lại để kiểm tra thì D thả từ lòng bàn tay trái xuống đường 01 gói nilon màu xanh. Tổ công tác yêu cầu D nhặt gói đó lên cho vào túi quần bên trái phía trước đang mặc mang về trụ sở D làm việc. Tại đây, tổ công tác tiến hành kiểm tra, thu giữ tại túi quần bên trái phía trước D đang mặc 01 gói giấy nilon màu xanh, bên trong là giấy trắng có dòng kẻ chứa chất bột màu trắng dạng cục. D khai nhận đó là gói Heroin D vừa mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, quản lý và niêm phong vật chứng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo không phát hiện, thu giữ gì.

Bản kết luận giám định số 826/KL-KTHS, ngày 05/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “*Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Hêrôin (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; có khối lượng 0,1790 gam (không phải một nghìn bảy trăm chín mươi gam).*”

*Heroin STT: 09, Danh mục IA phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ.*”

Tại phiên tòa bị cáo khai: Khoảng 18 giờ ngày 01/6/2023, bị cáo đi bộ ra đường, đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không quen biết đến khu vực cầu M, thị trấn Q thì xuống xe, đi bộ đến khu vực thôn T, xã Q mua 01 gói Heroin của một người đàn ông khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ với giá 200.000 đồng rồi cầm trong lòng bàn tay trái và đi tìm chỗ vắng để sử dụng nhưng vừa đi được một đoạn thì bị Công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện, bắt giữ.

Cáo trạng số 104/CT-VKSQP ngày 30/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình truy tố Phạm Đình D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Phạm Đình D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo tù 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 01/6/2023; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra, còn đề nghị về xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm và các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo đã đủ tuổi và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện là phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đúng như nội dung Cáo trạng và phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người chứng kiến có trong hồ sơ vụ án. Ngoài ra còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản quản lý đồ vật, tài liệu; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập cùng ngày 01/6/2023; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 01/6/2023; Phiếu xét nghiệm test nhanh Morphin/Heroin ngày 02/6/2023 của Trung tâm y tế huyện Quỳnh Phụ; Kết luận giám định số 826/KL-KTHS, ngày 05/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó có đủ cơ sở kết luận: Hồi 18 giờ 30 phút ngày 01/6/2023, tại đường thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình, Phạm Đình D đã có hành vi cất giấu trái phép trên người 01 gói ma túy, loại Heroin, có khối lượng 0,1790 gam (không

phải một nghìn bảy trăm chín mươi gam), mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”*

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ truy tố và kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Mặc dù động cơ phạm tội xuất phát từ việc nghiện chất ma túy, mục đích để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân, nhưng tệ nạn ma túy là mối quan tâm nhức nhối của toàn xã hội, ma túy làm ảnh hưởng đến kinh tế, sức khỏe, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác; hành vi của bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật, tội phạm bị cáo thực hiện thuộc loại tội nghiêm trọng, vì vậy bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng 02 lần bị đưa vào Trung tâm chữa bệnh – giáo dục – lao động xã hội thành phố Thái Bình do nghiện ma túy. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai báo trung thực toàn bộ hành vi phạm tội, bố đẻ của bị cáo là người có công với cách mạng, do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã phân tích trên, thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội với thời gian như mức án đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị là phù hợp, có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài

liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo nghiện ma túy, tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân, không có mục đích bán kiếm lời, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Do không có căn cứ xác định danh tính của người đã bán ma túy cho bị cáo nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 01 gói ma túy, kết quả giám định kết luận là ma túy loại Heroine và hoàn trả mẫu vật sau giám định. Xét thấy đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành, do đó cần tịch thu để tiêu hủy là phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Phạm Đình D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Đình D 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 01 tháng 6 năm 2023.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,1278 gam (*Không thấy một nghìn hai trăm bảy mươi tám gam*) mẫu vật hoàn giám định và toàn bộ bao gói quản lý của Phạm Đình D trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 826/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình.

*Vật chứng trên đang được chỉ cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 94 ngày 30/8/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện và chỉ cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.*

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm Đình D phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (21/9/2023)./.

***Nơi nhận***

- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Quỳnh Phụ;
- Cơ quan THAHS CA huyện Quỳnh Phụ;
- Sở Tư pháp Thái Bình;
- Nhà tạm giữ CA huyện Quỳnh Phụ;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- UBND xã A, huyện Q;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Phụng**